TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ SÔNG CẦU** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: **31/**2025/HS-ST
Ngày: 16 – 6 – 2025.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SÔNG CẦU, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Nguyễn Ngọc Chẩn – Cán bộ hưu trí.

+ Ông Trần Hoàng Phong – Giáo viên trường THPT Phan Đình Phùng.

- Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Tuyết – Thẩm tra viên Toà án nhân dân thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Ông Bùi Khắc Nghiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2025/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2025/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2025 và Thông báo thay đổi xét xử số 04/2025/TB – TA ngày 14 tháng 5 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Minh T, sinh ngày 07/01/2008 tỉnh Bình Định. Nơi đăng ký thường trú: tổ B, khu phố E, phường T, thành phố Q, tỉnh Bình Định. Nơi ở hiện nay: 0 Ngọc Hân C, phường T, thành phố Q, tỉnh Bình Định. Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Số CCCD: 052208007253, ngày cấp: 22/9/2022, nơi cấp: Cục C1 về TTXH – Bộ C2. Con ông: không xác định và bà Nguyễn Thị Mỹ A, sinh năm 1991. Tiền án: Không. Tiền sự: Ngày 16/6/2023, bị UBND phường H, thành phố Q xử phạt hành chính Cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản; Ngày 18/7/2023, bị UBND phường T, thành phố Q xử phạt hành chính Cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản; Ngày 27/7/2023, bị Công an thành phố Q xử phạt hành chính Cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản; Ngày 17/8/2023,

bị UBND phường N, thành phố Q xử phạt hành chính Cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản; Ngày 11/01/2024, bị Công an thành phố Q, tỉnh Bình Định xử phạt hành chính Cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản; Ngày 26/01/2024, bị Công an huyện P, tỉnh Bình Định xử phạt hành chính Cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản.

Nhân thân: Ngày 29/7/2024, bị Cơ quan CSĐT Công an huyện T, tỉnh Bình Định quyết định khởi tố bị can về tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; Ngày 24/8/2024, bị Cơ quan CSĐT Công an huyện T, tỉnh Bình Định quyết định khởi tố bị can về tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; Ngày 24/9/2024, bị Cơ quan CSĐT Công an huyện T, tỉnh Bình Định quyết định khởi tố bị can về tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; Ngày 27/9/2024, bị TAND thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự (đã chấp hành xong); Ngày 13/12/2024, bị Cơ quan CSĐT Công an thị xã A, tỉnh Bình Định quyết định khởi tố bị can về tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên toà.

2. **Nguyễn Đăng Huy H**, sinh ngày 27/11/2007 tại tỉnh Bình Định. Nơi cư trú: tổ C, khu phố E, phường L (nay là khu phố A, phường T), thành phố Q, tỉnh Bình Định. Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Số CCCD: 052207006440, ngày cấp: 16/01/2024, nơi cấp: Cục C1 về TTXH – Bộ C2. Con ông: Nguyễn Đăng C, sinh năm 1975 và bà Nguyễn Thị Lan A1, sinh năm 1979. Tiền án: Không. Tiền sự: Ngày 26/01/2024, bị Công an huyện P, tỉnh Bình Định xử phạt hành chính Cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản.

Nhân thân: Ngày 21/8/2023, bị Công an thành phố Q, tỉnh Bình Định xử phạt hành chính Cảnh cáo về hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản của cá nhân, tổ chức; gây mất trật tự công cộng ở khu dân cư; Ngày 09/01/2025, bị TAND thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Bị cáo đang chấp hành án tại Trại tạm giam K – Bộ C2. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Bị hại: Vợ chồng ông Đỗ T1, sinh năm 1967, bà Đinh Thị M, sinh năm 1970. Cùng nơi cư trú: khu phố L, phường X, thị xã S, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt, có yêu cầu xét xử vắng mặt.

Đại diện theo pháp luật của bị cáo Nguyễn Minh T: Bà Nguyễn Thị Mỹ A, sinh 1991. Nơi cư trú: 0 Ngọc Hân C, phường T, thành phố Q, tỉnh Bình Định. Vắng mặt, có yêu cầu xét xử vắng mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Minh T: Ông Ngô Tấn H1 – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh P. Có mặt.

Đại diện theo pháp luật của bị cáo Nguyễn Đăng Huy H: Ông Nguyễn Đăng C, sinh năm 1975, bà Nguyễn Thị Lan A1, sinh năm 1979. Nơi cư trú: Tổ C, khu phố A, phường T, thành phố Q, tỉnh Bình Định. Ông C có mặt, bà A1 vắng mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Đăng Huy H: Ông Lương Anh T2 và bà Hồ Thị Như H2 - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh P. Ông T2 có mặt. Bà H2 vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Đăng C, sinh năm 1975. Nơi cư trú: Tổ C, khu phố A, phường T, thành phố Q, tỉnh Bình Định. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 26/3/2024, Nguyễn Đăng Huy H điều khiển xe mô tô biển số: 77G1-282.63 (*của ông Nguyễn Đăng C – cha của H*) chở Nguyễn Minh T từ thành phố Q, tỉnh Bình Định đến thị xã S, tỉnh Phú Yên để trộm cắp tài sản. Đến khoảng 07 giờ cùng ngày, khi đi ngang qua cửa hàng T3 của vợ chồng ông Đỗ T1, bà Đinh Thị M thuộc khu phố L, phường X, thị xã S thấy cửa hàng không có người trông coi, H dừng xe trước cửa hàng để đợi sẵn và cảnh giới, còn T lén lút đi vào bên trong lấy trộm 06 thùng bia H3 đem bỏ lên xe, sau đó H điều khiển xe chở T tẩu thoát về hướng thành phố Q. Trên đường đi, T và Hoàng ghé vào một cửa hàng tạp hóa bên đường (*không xác định được tên, địa chỉ cụ thể*) bán 06 thùng bia nêu trên với số tiền 1.980.000 đồng, chia nhau tiêu xài cá nhân.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 44/KL-HĐĐG ngày 12/8/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thị xã S kết luận: 06 thùng Bia Heineken Silver, chưa qua sử dụng có giá trị là 2.100.000 đồng (BL 11).

Tại bản Cáo trạng số 21/CT-VKSSC ngày 31/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sông Cầu truy tố bị cáo Nguyễn Minh T và Nguyễn Đăng Huy H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng truy tố.

Kiểm sát viên trình bày luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản Cáo trạng số 21/CT-VKSSC ngày 31/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sông Cầu. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị HĐXX áp dụng: khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự, tuyên bố các bị cáo Nguyễn Minh T và Nguyễn Đăng Huy H phạm tội "Trộm cắp tài sản", riêng bị cáo Nguyễn Đăng Huy H áp dụng

thêm Điều 56 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án; xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng Huy H từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù, tổng hợp hình phạt 06 tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản" tại bản án hình sự sơ thẩm số 07/2025/HSST ngày 09/01/2025 của Toà án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định, buộc bị cáo Hoàng chấp H4 hình phạt chung của hai bản án là 12 tháng tù đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/3/2025.

Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên đề nghị HĐXX không xem xét.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về vật chứng: Đề nghị tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án 01 đĩa CD-R80MQ Speed compatible 52x lưu trữ 01 đoạn video.

Đối với chủ tiệm tạp hóa mua lại của các bị cáo 06 thùng bia, do không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có cơ sở xử lý; Đối với ông Nguyễn Đăng C không biết Nguyễn Đăng Huy H lấy xe mô tô biển kiểm soát 77G1- 282.63 của mình làm phương tiện thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên không có cơ sở xử lý, đề nghị HĐXX không xem xét.

Người bào chữa (ông Ngô Tấn H1) cho bị cáo T trình bày: Thống nhất về tội danh truy tố đối với bị cáo. Về mức hình phạt của Kiểm sát viên đề nghị tại phiên toà là phù hợp nhưng mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn (*không có cha, mẹ có gia đình khác*), bị cáo thiếu sự giáo dục của gia đình, bị cáo là người chưa thành niên, đề nghị HĐXX cân nhắc và quyết định hình phạt mức thấp nhất đối với bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

Người bào chữa (ông Lương Anh T2) cho bị cáo H trình bày: Gia đình bị cáo đã khắc phục thiệt hại cho bị hại, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo là người chưa thành niên, bị cáo không có sự chăm sóc của mẹ, cha đi làm xa nên đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 101 Bộ luật hình sự tuyên mức án thấp nhất cho bị cáo.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng: Các bị cáo đều xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã S, Điều tra viên, VKSND thị xã Sông Cầu và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại, đại diện theo pháp luật của các bị cáo, người bào chữa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị hại, người đại diện theo pháp luật của bị cáo T, người bào chữa cho bị cáo H (*bà Hồ Thị Như H2*) có đơn xin xét xử vắng mặt và việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên HĐXX căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, quyết định xét xử theo thủ tục chung.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của các bị cáo Nguyễn Minh T và Nguyễn Đăng Huy H tại Cơ quan điều tra, tại biên bản hỏi cung bị can của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sông Cầu và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với các hình ảnh được trích xuất từ dữ liệu camera an ninh (BL 84-85), kết luận định giá tài sản (BL 11) và phù hợp với các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 07 giờ ngày 26/3/2024, tại khu phố L, phường X, thị xã S, tỉnh Phú Yên, Nguyễn Minh T và Nguyễn Đăng Huy H có hành vi lén lút chiếm đoạt 06 thùng bia Heineken của vợ chồng ông T1, bà M trị giá 2.100.000 (*Hai triệu một trăm nghìn*) đồng. Do đó, nội dung Cáo trạng số 21/CT-VKSSC ngày 31/3/2025 của VKSND thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên truy tố các bị cáo có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Các bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích thoả mãn nhu cầu tiêu xài của bản thân nên cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các bị cáo còn trẻ nhưng nhân thân rất xấu: Bị cáo T có 6 tiền sự và 05 lần bị Công an huyện T, thành phố Q và thị xã A khởi tố về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo H có 01 tiền sự và 01 lần bị Toà án nhân dân thành phố Quy Nhơn xử phạt về tội trộm cắp tài sản cho thấy các bị cáo chưa có ý thức cải tạo bản thân, coi thường pháp luật. Do đó, cần áp dụng hình phạt nghiêm đối với các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét các bị cáo cùng rủ rê thực hiện hành vi phạm tội với vai trò đồng phạm trong vụ án, tài sản trộm cắp cả hai cùng bán và chia đều tiêu xài cá nhân. Do đó, HĐXX quyết định mức hình phạt đối với các bị cáo là ngang nhau.

Quá trình điều tra, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự và khi phạm tội bị cáo T mới 16 tuổi 02 tháng 19 ngày, bị cáo H 16 tuổi 03 tháng 29 ngày nên HĐXX chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà, giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo và áp dụng Điều 91 Bộ luật hình sự quyết định mức hình phạt phù hợp cho các bị cáo.

Xét người bào chữa cho bị cáo H đề nghị HĐXX xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo H quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự do bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét tại đơn xin xét xử vắng mặt đề tháng 5 năm 2025 của vợ chồng ông T1, bà M, về hình sự vợ chồng ông T1, bà M đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật nên HĐXX không chấp nhận đề nghị của người bào chữa cho bị cáo H về việc áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về dân sự: Các bị cáo đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại, bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên HĐXX không xem xét.

[6] Về vật chứng vụ án: 01 đĩa CD-R80MQ Speed compatible 52x lưu trữ 01 đoạn video, liên quan đến việc phạm tội nên tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Các vấn đề khác: Đối với chủ tiệm tạp hóa mua lại của các bị cáo 06 thùng bia, do không xác định được nhân thân, lai lịch; Đối với ông Nguyễn Đăng C không biết Nguyễn Đăng Huy H lấy xe mô tô biển kiểm soát 77G1- 282.63 của mình làm phương tiện thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, không có cơ sở xử lý nên HĐXX không xem xét.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 91, Điều 101, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với bị cáo

Nguyễn Minh T và bị cáo Nguyễn Đăng Huy H. Riêng bị cáo Nguyễn Đăng Huy H áp dụng thêm Điều 56 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Minh T và bị cáo Nguyễn Đăng Huy H phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Minh T 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Bị cáo Nguyễn Đăng Huy H 09 (Chín) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 06 (S) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2025/HSST ngày 09/01/2025 của TAND thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định. Buộc bị cáo Nguyễn Đăng Huy H chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/3/2025.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về án phí:

Buộc bị cáo Nguyễn Minh T phải chịu **200.000 đồng** (*Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Buộc bị cáo Nguyễn Đăng Huy H phải chịu **200.000 đồng** (*Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị cáo H, người bào chữa cho các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng bị hại, đại diện theo pháp luật của bị cáo T, người bào chữa cho bị cáo H vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc niêm yết công khai.

****Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- VKSND thị xã Sông Cầu (2);
- CQCSĐT-Công an thị xã Sông Cầu;
- CQTHAHS-Công an thị xã Sông Cầu;
- Chi cục THADS thị xã Sông Cầu;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trần Thị Ngọc Hà